

TUẦN 01**CHỦ ĐỀ 1: EM VỚI NHÀ TRƯỜNG**

Sau khi tham gia các hoạt động trong chủ đề này, HS

- Tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô.
- Xây dựng được kế hoạch tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường, tham gia thực hiện và đánh giá được hiệu quả của hoạt động này.
- Xác định được mục tiêu và xây dựng được kế hoạch cho các buổi lao động công ích ở trường.
- Làm được các sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường
- Tham gia các hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản (TNCS) Hồ Chí Minh

Phát triển phẩm chất:

- + Nhân ái, khoan dung, tôn trọng mọi người qua các hoạt động tìm hiểu và thực hành thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô, tìm hiểu và thực hành phòng chống bắt nạt học đường
- + Trách nhiệm thông qua các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường, tham gia lao động công ích.

Phát triển các năng lực:

- + Thích ứng với cuộc sống qua các hoạt động thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô.
- + Thiết kế và tổ chức hoạt động qua xây dựng, thực hiện kế hoạch: phòng chống bắt nạt học đường lao động công ích: làm sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường
- + Tự chủ trong các mối quan hệ với bạn bè thầy cô
- + Giao tiếp và hợp tác qua việc cùng các bạn trong lớp trong nhóm thực hiện các hoạt động trong chủ đề

TIẾT 1: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

**THAM GIA CUỘC PHÁT ĐỘNG PHÒNG TRÀO THI ĐUA
“XÂY DỰNG TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG”
CỦA ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH.**

I. MỤC TIÊU**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia trải nghiệm các hoạt động trong nội dung này, HS sẽ:

- HS làm được các sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường, tự hào về những truyền thống của nhà trường.
- Định hướng các hoạt động trải nghiệm trong nội dung 1 của chủ đề.

2. Năng lực:**- Năng lực chung:**

- Giao tiếp và hợp tác khi tham gia các hoạt động trong chủ đề.

- Năng lực riêng:

- Tự chủ trong các mối quan hệ với bạn bè, thầy cô.
- Giao tiếp và hợp tác với các bạn trong nhóm, trong lớp.

3. Phẩm chất: - Phát triển các phẩm chất nhân ái, khoan dung, tôn trọng bạn bè và mọi người.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**1. Đối với TPT, BGH và GV:**

- Xây dựng kế hoạch cuộc phát động “Xây dựng truyền thống nhà trường.
- Chuẩn bị không gian, địa điểm để trưng bày và giới thiệu sản phẩm: phòng truyền thống, hành lang, trang mạng xã hội của trường.

- Hệ thống âm thanh, phòng nền và trang thiết bị phục vụ hoạt động định hướng.
- Phân công lớp/ số trực tuần xây dựng chương trình, cả người dẫn chương trình (MC) và chuẩn bị 2 – 3 tiết mục văn nghệ
- Chuẩn bị một bức ảnh có tên "Bà lão hay cô gái và một bức tranh (kích thước bất kì).

2. Đối với HS:

- Sách giáo khoa (SGK) và sách bài tập (SBT) hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.
- Xây dựng chương trình, cử MC, chuẩn bị 2 – 3 tiết mục văn nghệ theo sự phân công
- Chuẩn bị nguyên vật liệu, dụng cụ để làm các sản phẩm truyền thống nhà trường như giấy, bút màu, bìa cứng, cây xanh,...
- Giấy A0, bút dạ màu xanh, đỏ, bút màu cho hoạt động thảo luận.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo hứng thú cho HS trước khi diễn ra buổi lễ khai giảng chào mừng năm học mới.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, đội văn nghệ thể hiện tiết mục mở màn.

c. Sản phẩm: HS trình bày.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, hưởng ứng tiết mục văn nghệ chào mừng lễ khai giảng.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Tổ chức lễ khai giảng

a. Mục tiêu:

- Nhận thức được ý nghĩa của ngày khai giảng và cảm thấy tự hào, hạnh phúc khi được thầy cô, các anh chị chào đón.

- Tự tin tham gia lễ khai giảng và có ấn tượng tốt đẹp về ngày khai giảng.

b. Nội dung: GV cùng BGH tổ chức lễ khai giảng, HS trật tự, chú ý lắng nghe, quan sát.

c. Sản phẩm: Trình tự diễn ra buổi lễ khai giảng.

d. Tổ chức thực hiện:

- Thực hiện các nghi thức theo chương trình của ngày khai giảng chào mừng năm học mới:

- Đón tiếp đại biểu.

- Tổ chức lễ diễu hành: rước cờ, ảnh Bác Hồ.

- Lễ chào cờ.

- Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu đến dự lễ khai giảng.

- Đại diện địa phương hoặc nhà trường đọc thư của chủ tịch nước gửi GV và HS nhân ngày khai giảng.

- Hiệu trưởng nhà trường đọc diễn văn khai giảng năm học mới.

- Đại diện GV và HS phát biểu ý kiến, cam kết thi đua dạy tốt, học tốt.

- Đại biểu phát biểu ý kiến, chào mừng ngày khai giảng.

Hoạt động 2: Tham gia cuộc phát động phong trào thi đua “Xây dựng truyền thống nhà trường” của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

a. Mục tiêu:

- HS làm được các sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường, tự hào về những truyền thống của nhà trường

- Định hướng cho IIS tham gia các hoạt động trải nghiệm trong nội dung 1 của chủ đề.

b. Nội dung: HS làm các sản phẩm / công trình đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường

c. Sản phẩm: HS trưng bày sản phẩm.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh hoặc tổng phụ trách (TPT) lên phát động cuộc thi đua xây dựng truyền thống nhà trường. + Nội dung: Mỗi lớp sẽ làm ít nhất 1 sản phẩm/ công trình để đóng góp vào truyền thống của nhà trường. Sản phẩm/ công trình đó có thể là khuôn 	<ul style="list-style-type: none"> -HS nắm được yêu cầu và ý nghĩa của hoạt động để về lớp triển khai thực hiện.

viên cây xanh, xây dựng thư viện lớp học tạo góc checkin ở sân trường...

+ Hình thức trình bày: Sau khi các lớp đã hoàn thành sản phẩm/ công trình của lớp mình thì có thể qua hình ảnh lên fanpage của Trường để giới thiệu sản phẩm của lớp. Hình ảnh sản phẩm của lớp nhận được nhiều bình luận, yêu thích và chia sẻ cũng được coi như một tiêu chí giành giải của cuộc thi.

+ Thời gian làm sản phẩm: 2 tuần kể từ ngày phát động phong trào thi đua

- Kết thúc buổi phát động thi đua. GV hoặc là bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhấn mạnh: Làm sản phẩm đóng góp vào truyền thống nhà trường chính là việc làm có ý nghĩa, tạo dựng những giá trị tốt đẹp và xây dựng văn hoá nhà trường là việc làm, trách nhiệm của tất cả thành viên trong nhà trường bao gồm GV, cán bộ nhân viên nhà trường và HS

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.

HS biểu diễn các tiết mục văn nghệ chào mừng

- MC giới thiệu truyền thống nhà trường, chiếu một số hình ảnh về truyền thống nhà trường một số hình ảnh về công trình của HS ở các trường khác (nếu sân trường có màn hình Led).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

-Lắng nghe yêu cầu và ý nghĩa hoạt động và hỏi lại nếu chưa rõ.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét, đánh giá hoạt động.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS tiếp tục tìm hiểu về truyền thống nhà trường

b. Nội dung: Về kết quả học tập và rèn luyện.

c. Sản phẩm: Hs trình bày với các bạn trong lớp

d. Tổ chức thực hiện:

-HS chia sẻ, giao lưu với các bạn trong lớp về kết quả học tập và rèn luyện

TIẾT 2.

NỘI DUNG 1:

TÔN TRỌNG SỰ KHÁC BIỆT VÀ SỐNG HÀI HOÀ VỚI CÁC BẠN, THẦY CÔ

I. MỤC TIÊU:

1.Kiến thức:

Sau khi tham gia hoạt động này HS có khả năng:

- Nhận diện được biểu hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô
- Thể hiện được hành vi, thái độ tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.
- Phát triển phẩm chất nhân ái, khoan dung.

2.Năng lực:

Năng lực chung:

-Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

-Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

Năng lực riêng: Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

3. Phẩm chất:

Bồi dưỡng tình yêu bạn bè, thầy cô giáo, trường lớp.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1-Đối với giáo viên:

- Xây dựng kế hoạch cuộc phát động “Xây dựng truyền thống nhà trường”.
- Chuẩn bị không gian, địa điểm để trưng bày và giới thiệu sản phẩm: phòng truyền thống, hành lang, trang mạng xã hội của trường; hệ thống âm thanh, phong nền và trang thiết bị phục vụ hoạt động định hướng.
- Phân công lớp/ tổ trực tuần xây dựng chương trình, cử người dẫn chương trình (MC) và chuẩn bị 2- 3 tiết mục văn nghệ.
- Chuẩn bị một bức ảnh có tên “Bà lão hay cô gái” và một bức tranh vẽ (kích thước bất kì)..

2-Đối với học sinh:

- Xây dựng chương trình, cử người dẫn chương trình (MC), chuẩn bị 2- 3 tiết mục văn nghệ theo sự phân công và tập dượt.
- SGK và SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.
- Bút màu, bìa cứng,...

III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: Nghệ thuật xem tranh

a.Mục tiêu:

Tạo sự vui vẻ, tâm thế, động lực cho HS và dẫn dắt HS vào hoạt động mới.

b.Nội dung:

GV nêu vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c.Sản phẩm học tập:

HS lắng nghe và trả lời câu hỏi.

d.Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> -Chiếu bức ảnh "Bà lão hay cô gái" và đặt câu hỏi “Các em nhìn thấy gì ở bức ảnh trên ? - Kết luận: Cùng trong một bức tranh nhưng có người sẽ nhìn thấy bà lão, có người lại nhìn thấy cô gái. Như vậy là cùng một sự vật, hiện tượng nhưng mỗi người sẽ nhìn thấy một khía cạnh khác nhau. -Tiếp tục cầm bức ảnh/ tranh khác trên tay và hỏi cả lớp: “Các em thích nhất điều ở bức ảnh/ tranh này ?Lý do thích nhất điều đó là gì ? * Kết luận: Cuộc sống của chúng ta thật đa dạng, muôn màu giống như bức ảnh/tranh này.Mỗi một màu đều làm nên vẻ đẹp tổng thể của bức tranh, giống như mỗi ý kiến, mỗi sự khác biệt trong cuộc sống sẽ tạo ra nét đẹp và ý nghĩa riêng. - Đặt câu hỏi về trải nghiệm của HS khi đưa ra nhận xét của mình về bức ảnh/tranh. - Giới thiệu nội dung trải nghiệm mới. <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.</p> <ul style="list-style-type: none"> -Mô tả theo quan sát của mình. Thường là 	

nhìn thấy hình ảnh bà lão/cô gái.

- Một số HS trả lời.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- HS nêu suy nghĩ của bản thân về ý nghĩa của tôn trọng sự khác biệt và sống hài hòa.

- Cảm nhận của các em về bức ảnh GV đưa ra.

- HS nhận thức được ý nghĩa của sự phong phú, đa dạng, khác biệt.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét và dẫn dắt HS vào hoạt động: ...

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:

Hoạt động 1: Tìm hiểu biểu hiện của tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô

a. Mục tiêu:

- HS nhận diện được những hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn và thầy cô.

- Nhận thức được tầm quan trọng của việc tôn trọng sự khác biệt, sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

- Xác định được cách ứng xử tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

b. Nội dung:

- Tầm quan trọng của việc tôn trọng sự khác biệt, sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

c. Sản phẩm:

- HS chia sẻ...những hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn và thầy cô.

d. Tổ chức hoạt động:

Nhiệm vụ 1: Chia sẻ những hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt bạn, và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>Chia sẻ trong nhóm những hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô mà các em đã biết hoặc đã thực hiện.</p> <p>- Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ 1 dựa vào các gợi ý ở mục 1,2, hoạt động 1, trang 5 SGK:</p> <p>1. Chia sẻ những hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn.</p> <p>2. Trao đổi về những hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với thầy cô.</p> <p>- Chia lớp thành 4 nhóm và phân công: Nhóm 1,2 thảo luận về “Hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn”, Nhóm 3, 4 thảo luận về “Hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với thầy cô”.</p> <p>- Yêu cầu HS thảo luận và ghi chép kết quả thảo luận bằng bút dạ trên giấy A0.</p> <p>- Giáo viên yêu cầu HS luân chuyển kết quả hoạt động chéo cho nhau để đọc, nhận xét và bổ sung ý</p>	<p>1. Chia sẻ những hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt bạn, và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.</p> <p>Chỉ khi tôn trọng và sống hài hoà với các bạn, thầy cô, chúng ta mới có được cảm xúc tích cực (vui vẻ, cởi mở, chan hoà, yêu thương) và được tôn trọng.</p>

kiến.

-GV tổ chức cho các nhóm trình bày kết quả
- Giờ nhận xét, tổng hợp những ý kiến của HS và kết luận: Tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô được thể hiện qua thái độ, hành vi, lời nói, việc làm của mỗi người. Cụ thể là:

+ Đối với các bạn luôn giữ thái độ khiêm tốn, biết kiểm soát cảm xúc không kiêu căng, giúp đỡ bạn khi cần thiết, chấp nhận suy nghĩ, tính cách, phong cách khác với mình của bạn

+ Đối với thầy cô: luôn lắng nghe góp ý, nhận xét của thầy cô về mình; hợp tác với các bạn, thầy cô để thực hiện tốt các hoạt động mà thầy cô giao; chấp nhận sự khác biệt trong phong cách dạy học, làm việc của mỗi thầy cô.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.

-Lắng nghe GV giao nhiệm vụ

-Các nhóm thực hiện nhiệm vụ được phân công.

-Theo yêu cầu của GV, nhóm 1 chuyển kết quả hoạt động cho nhóm 2, nhóm 2 chuyển kết quả hoạt động cho nhóm 4.

- Các nhóm đọc, nhận xét và bổ sung ý kiến cho nhóm bạn bằng bút màu khác.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Đại diện nhóm lên báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ. Các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét bổ sung ý kiến.

-HS cởi mở, chia sẻ trong nhóm về những hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô mà các em đã biết hoặc thực hiện.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

-GV nhận xét, chốt kiến thức

Chỉ khi tôn trọng và sống hài hoà với các bạn, thầy cô, chúng ta mới có được cảm xúc tích cực (vui vẻ, cởi mở, chan hoà, yêu thương) và được tôn trọng.

Nhiệm vụ 2: Xác định cách thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>-GV chia lớp thành các nhóm và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ dựa vào gợi ý mục 3, hoạt động 1, trang 5 SGK.yêu cầu HS suy ngẫm, liên hệ thực tế để xác định cách thể hiện sự tôn trọng khác biệt và sống hài hoà bạn bè, thầy cô ngoài gợi ý SGK:</p> <p>3.Thảo luận để xác định cách ứng xử thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.</p> <p>- Tổ chức cho HS thảo luận để thực hiện nhiệm vụ 2</p> <p>-GV mời đại diện 1 nhóm trình bày kết quả.</p> <p>-Yêu cầu các nhóm khác nhận xét, bổ sung phiên.</p>	

<p>- GV tổng hợp các ý kiến và kết luận hoạt động 1: Chúng ta cần tôn trọng sự khác biệt để sống hoà đồng với nhau thiêu này sẽ giúp chúng ta đến gần nhau hơn, cởi mở hơn, cùng nhau giải quyết nhiệm vụ chung, hiệu quả hơn thay vì xoi mói, chỉ trích hoặc phán xét. Ở nơi nào tôn trọng sự khác biệt thì nơi đó sẽ không còn kì thị, không có những rào cản và sẽ xây dựng được một cộng đồng lớn mạnh. Không tôn trọng sự khác biệt, kỳ thị là nguồn gốc của hành vi phân biệt đối xử và ý muốn loại bỏ người khác.</p> <p>-Có nhiều cách ứng xử thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô, như bày tỏ thái độ cởi mở và chấp nhận không so sánh, không đánh giá, không chỉ trích, không phán xét những điểm khác biệt, chia sẻ cảm xúc tích cực của bản thân về sự khác biệt; nhìn nhận những mặt tích cực của các bạn, thầy cô có tính thân hợp tác, đoàn kết và thân thiện cởi mở với các bạn, thầy cô.</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.</p> <p>-HS thảo luận nhóm.</p> <p>-Đại diện 1 nhóm xung phong trình bày kết quả</p> <p>- Các nhóm khác lắng nghe và nhận xét, bổ sung ý kiến.</p> <p>-Ghi kết luận hoạt động 1 vào SBT.</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <p>-Mỗi nhóm HS cần có 1 SP hoạt động là KQ hoạt động nhóm được ghi trên giấy A0.</p> <p>-Sản phẩm HĐ của mỗi nhóm cần liệt được những cách ứng xử thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà bạn bè, thầy cô.</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <p>-GV nhận xét, chốt kiến thức</p>	
---	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

Hoạt động 2. Thực hành thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô

a. Mục tiêu:

-HS biết cách thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

-b. Nội dung:

- Thực hành về tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

c. Sản phẩm:

- HS trình bày sản phẩm của mình.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>-GV giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm HS thực hành thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà bạn bè,</p>	<p>2. Thực hành thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô</p> <p>Biết đón nhận và tôn trọng sự khác biệt có</p>

thầy cô của các nhân vật trong một tình huống ở SGK trang 5,6 SGK.

TH: Khi cùng các bạn trong lớp nói về sở thích âm nhạc, Vân cho biết mình đặc biệt thích các làn điệu dân ca và hát chầu văn. Một số bạn cười rất to vì cho rằng Vân không cập nhật xu hướng âm nhạc của giới trẻ hiện nay.

Cô Hải mới được phân công dạy môn Khoa học tự nhiên lớp 9A1 thay thầy Hùng. Hai thầy cô có phong cách giảng dạy khác nhau. Một số bạn trong lớp tỏ ra không thích cách giảng dạy của cô Hải và thường lơ là khi cô giảng bài.

- GV tổ chức cho các nhóm lên tính điểm tiểu phẩm. Có thể mỗi TH chỉ mời 1 nhóm, các nhóm còn lại sẽ nhận xét và bổ sung các cách ứng xử khác (nếu có)

-GV nhận xét kết quả thực hành của các nhóm và kết luận : Biết đón nhận và tôn trọng sự khác biệt có nghĩa là đang hướng tới sự vị tha. Điều này giúp bản thân mỗi người biết sống chan hoà và đương nhiên sẽ được tôn trọng , có nhiều cơ hội để phát triển bản thân mình.

Khi con người không chấp nhận sự khác biệt sẽ dễ có những hành vi chê cười, chỉ trích phán xét, xoi mói, xâm phạm vào đời tư của người khác. Sự kì thị có thể làm cho hành vi đối xử bất bình đẳng tăng lên, mối quan hệ của con người với người trở nên xấu đi.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.

-Các nhóm lắng nghe thầy cô giao nhiệm vụ.

-Các nhóm HS đọc tình huống được phân công thảo luận lựa chọn cách ứng xử của nhân vật trong tình huống và phân công sắm vai thể hiện cách ứng xử đã lựa chọn.

-Các nhóm HS lần lượt trình diễn tiểu phẩm.

-Cả lớp quan sát, nhận xét, bổ sung.

-Ghi lại thu hoạch của các sau hoạt động thực hành vào SBT

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

-Sản phẩm hoạt động của mỗi nhóm chính là cách ứng xử thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà bạn bè, thầy cô trong TH được phân công.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

-GV nhận xét, chốt kiến thức

nghĩa là đang hướng tới sự vị tha. Điều này giúp bản thân mỗi người biết sống chan hoà và đương nhiên sẽ được tôn trọng , có nhiều cơ hội để phát triển bản thân mình.

Khi con người không chấp nhận sự khác biệt sẽ dễ có những hành vi chê cười, chỉ trích phán xét, xoi mói, xâm phạm vào đời tư của người khác. Sự kì thị có thể làm cho hành vi đối xử bất bình đẳng tăng lên, mối quan hệ của con người với người trở nên xấu đi.



D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Hoạt động 3: Rèn luyện thái độ, hành vi tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

a. Mục tiêu:

- HS rèn luyện hành vi và thái độ tôn trọng sự khác biệt, sống hài hoà với các bạn thầy cô trong các hoạt động giao tiếp hàng ngày.

- HS phát huy được phẩm chất nhân ái, sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

b. Nội dung:

-Những hành vi và thái độ tôn trọng sự khác biệt, sống hài hoà với các bạn thầy cô trong các hoạt động giao tiếp hàng ngày.

c. Sản phẩm:

- HS trình bày sản phẩm

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV hướng dẫn HS về nhà làm những việc sau:

+Thực hiện ứng xử tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn thầy cô trong các hoạt động giao tiếp hàng ngày.

+ Thay đổi thói quen chưa tích cực trong giao tiếp, ứng xử hàng ngày ở trong và ngoài lớp học, trường học để sống hài hoà với các bạn , thầy cô và thể hiện bản thân là người biết tôn trọng sự khác biệt.

+ Ghi lại những sự khác biệt em quan sát được trong cuộc sống hằng ngày và thái độ tôn trọng của em với những sự khác biệt đó vào SBT để chia sẻ với các bạn, thầy cô trong hoạt động tới.

- GV cùng cha mẹ HS và các lực lượng giáo dục khác giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của HS và tạo điều kiện thuận lợi cho HS thực hiện nhiệm vụ bản thân là người biết tôn trọng sự khác biệt.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

-Lắng nghe GV giao nhiệm vụ

-HS thực hiện các nhiệm vụ được giao và ghi kết quả rèn luyện vào SBT.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

-HS tự giác thực hiện các nhiệm vụ được GV giao.

-Ghi chép kết quả thực hiện nhiệm vụ

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

-GV nhận xét, chốt kiến thức

Hoạt động 4. TỔNG KẾT NỘI DUNG 1

-Yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.

- Kết luận chung: Trong mọi môi trường, nhất là lớp học và nhà trường - nơi chúng ta hàng ngày học tập và thực hiện các hoạt động cùng bạn bè, thầy cô , đều cần hướng đến sự hài hoà, hợp tác để có thể cùng nhau phát triển.

Mỗi người đều có sự khác biệt. Chỉ khi đặt mình vào vị trí của người khác thì mới có thể hiểu và chấp nhận những sự khác biệt dễ dàng hơn. Vì vậy tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô là kĩ năng cần thiết mà mỗi chúng ta cần có để luôn có cảm xúc, suy nghĩ tích cực hạn chế sự mệt mỏi, chán nản; tự tin bộc lộ những gì thuộc về con người mình và thực hiện những nhiệm vụ chung đạt hiệu quả.

- Nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS. Tuyên dương, khen ngợi những HS, nhóm HS tích cực tham gia các hoạt động

TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP

CHIA SẺ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN THÁI ĐỘ, HÀNH VI TÔN TRỌNG SỰ KHÁC BIỆT VÀ SỐNG HÀI HOÀ VỚI CÁC BẠN, THẦY CÔ.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Kết quả rèn luyện thái độ, hành vi tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- **Năng lực riêng:**

- HS chia sẻ được những cảm nhận, thay đổi của bản thân khi tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**1. Đối với GV:**

- Nội quy trường học, lớp học
- Kế hoạch tuần mới.
- Nội dung liên quan,...

2. Đối với HS:

- Nội dung sơ kết tuần
- Chuẩn bị theo hướng dẫn của GVCN.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)****a. Mục tiêu:**

- Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh bước vào giờ sinh hoạt.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi.

c. Sản phẩm: Kết quả sơ kết tuần.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp và đánh giá sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch cho tuần học mới.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: Đưa ra kế hoạch tuần mới.

b. Nội dung: Lên kế hoạch tuần mới

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của ban cán sự lớp

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp tự điều hành lớp, đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề.**a. Mục tiêu:**

- HS chia sẻ được kết quả rèn luyện thái độ, hành vi tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô

- HS chia sẻ được những cảm nhận, thay đổi của bản thân khi tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

b. Nội dung:

- Cảm nhận, thay đổi của bản thân khi tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

c. Sản phẩm:

- HS trình bày sản phẩm

d. Tổ chức thực hiện:**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV mở video về tình bạn, tình thầy trò cho HS xem và mở rộng.

- GV mời HS nêu cảm nhận, suy nghĩ về đoạn video.

- HS chia sẻ theo cảm nhận của bản thân.

- GV tổ chức cho HS chia sẻ với các bạn trong nhóm về hai nội dung sau:

+ *Kết quả rèn luyện thái độ, hành vi tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.*

+ *Những cảm nhận, thay đổi của bản thân khi tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.*

- Mỗi HS sau khi chia sẻ với các bạn trong nhóm, sẽ nhận góp ý từ các bạn. Yêu cầu tất cả HS đều được nhận ít nhất một ý kiến từ các bạn cùng nhóm.
- Sau khi HS chia sẻ trong nhóm, GV chia 2 dãy lớp thành các nhóm nhỏ, một dãy thảo luận về khó khăn khi thể hiện tôn trọng sự khác biệt với bạn bè và một dãy thảo luận về khó khăn khi thể hiện tôn trọng sự khác biệt với thầy cô.
- Đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận.
- Từ những khó khăn mà HS chia sẻ, GV phát vấn, mời HS tiếp tục thảo luận về cách khắc phục những khó khăn gặp phải.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chia sẻ trong nhóm nhỏ.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- Mỗi nhóm cử một vài bạn chia sẻ trước lớp.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét chung về kết quả rèn luyện của HS, khen ngợi những HS đã rèn luyện có hiệu quả và động viên HS tiếp tục rèn luyện.
- GV kết luận chung:
 - + Mỗi người đều có những đặc điểm riêng, khác biệt với người khác. Chỉ khi đặt mình vào vị trí của người khác thì mới có thể hiểu và chấp nhận những sự khác biệt dễ dàng hơn. Vì vậy, tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô là kỹ năng cần thiết mà mỗi chúng ta cần có để luôn có cảm xúc, suy nghĩ tích cực, hạn chế sự mệt mỏi, chán nản. Tự tin bộc lộ những gì thuộc về con người mình và thực hiện những nhiệm vụ chung hiệu quả.
- GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS.
- Tuyên dương, khen ngợi những HS và nhóm HS tích cực tham gia các hoạt động.
- GV kết luận hoạt động.
- Dẫn dắt HS chuẩn bị cho nội dung 2.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
<ul style="list-style-type: none"> - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học 	<ul style="list-style-type: none"> - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung 	<ul style="list-style-type: none"> - Ý thức, thái độ của HS - Trao đổi, thảo luận 	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

Ngày soạn: 9/9/2024

TUẦN 02

CHỦ ĐỀ 1: EM VỚI NHÀ TRƯỜNG



TIẾT 1: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TRAO ĐỔI VỀ PHÒNG, TRÁNH BẮT NẠT HỌC ĐƯỜNG

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- HS có thêm kiến thức về bắt nạt học đường và biết cách tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.
- Định hướng cho HS tham gia các hoạt động trải nghiệm của nội dung 2.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:**

-Rèn luyện được kỹ năng phòng, tránh bắt nạt học đường.

- **Năng lực riêng:**

-Tích cực tham gia vào các hoạt động do lớp, nhà trường tổ chức để phòng, tránh bắt nạt học đường.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV:

- Nội dung về phòng, tránh bắt nạt học đường.
- Tình huống bắt nạt học đường.
- Các câu hỏi về bắt nạt học đường.
- Phần thưởng nhỏ cho HS có câu trả lời đúng hoặc chiến thắng trong các trò chơi.
- Một thùng thư có khoá đã được gắn ở góc cây của trường.

2. Đối với HS:

- Tìm hiểu về các tình huống bắt nạt học đường; cách phòng, tránh bắt nạt học đường và hậu quả tiêu cực của hành vi bắt nạt học đường.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo hứng thú cho HS trước khi vào tiết học.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi.

c. Sản phẩm: HS trình bày.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, ...

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu:

-HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. Nội dung:

-HS hát quốc ca.

-Tổng phụ trách hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm:

-Kết quả làm việc của HS và Tổng phụ trách.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- Trình bày được những hậu quả tiêu cực của bắt nạt học đường.
- Rèn luyện được kỹ năng phòng, tránh bắt nạt học đường.
- Tích cực tham gia vào các hoạt động do lớp, nhà trường tổ chức để phòng, tránh bắt nạt học đường.

b. Nội dung:

- Tổ chức cho HS tìm hiểu về bắt nạt học đường và phòng, tránh bắt nạt học đường

c. Sản phẩm:

- Các khối lớp trả lời câu hỏi .

d. Tổ chức thực hiện:

- GV/MC giới thiệu tóm tắt tiểu phẩm và nghĩa của tiểu phẩm về tình huống bị bắt nạt học đường.
- HS lớp được phân công sân khấu hóa tiểu phẩm về bắt nạt học đường.
- Sau tiểu phẩm, GV tiếp tục tổ chức cho HS trò chơi “Điền vào chỗ trống” với các câu hỏi như sau:
 - 1) HS có thể bị 4 loại bắt nạt học đường, đó là.....
 - 2) Hành vi bắt nạt thường được diễn ra ở.....
 - 3) Người gây ra hành vi bắt nạt thường là người.....
 - 4) Nạn nhân của bắt nạt học đường thường là người
 - 5) Bắt nạt học đường có thể xảy ra ở
 - 6) Bắt nạt học đường cần phải được loại bỏ vì.....
- GV giới thiệu chuyên gia/ diễn giả được mời đến trường và chủ đề chuyên gia sẽ trao đổi.
- Chuyên gia giới thiệu ngắn gọn về bản thân và làm quen với HS, sau đó trao đổi về chủ đề phòng chống bắt nạt học đường, tập trung vào những nội dung sau:
 - + Nhận diện dấu hiệu của nạn nhân bị bắt nạt học đường;
 - + Nguyên nhân của bắt nạt học đường;
 - + Hậu quả của bắt nạt học đường;
 - + Cách phòng chống bắt nạt học đường.
- GV mời HS đặt một số câu hỏi cho chuyên gia về phòng chống bắt nạt học đường, ví dụ như:
 - + *HS cần làm gì để phòng chống bắt nạt học đường?*
 - + *Khó khăn của HS khi phản ứng lại với các tình huống bắt nạt học đường?...*
- HS cũng có thể hỏi chuyên gia về các tình huống bắt nạt học đường mà các em biết hoặc đã trải qua để được giải đáp.
- Sau trao đổi, GV mời HS chia sẻ suy nghĩ, cảm nhận của bản thân.
- Chuyên gia kết thúc nội dung buổi trao đổi: tóm lược những thông điệp chính về bắt nạt học đường và các cách thức phòng chống bắt nạt học đường; cung cấp một số địa chỉ HS có thể liên hệ/ tìm kiếm trong trường hợp bị bắt nạt học đường như: phòng tham vấn học đường, Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em 111.
- Đại diện BGH nhà trường cảm ơn sự tham gia của chuyên gia/ diễn giả khách mời.
- Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh/ TPT Đội kết luận dựa vào nội dung buổi trao đổi và đưa ra thông điệp mang tính cam kết của HS để xây dựng ngôi trường “Không bạo lực”.

Kết thúc hoạt động

- HS các lớp cam kết thực hiện phong trào “Nói không với bắt nạt học đường”.
- HS thực hiện xây dựng tình bạn đẹp, trường học thân thiện, loại bỏ bắt nạt học đường.

ĐÁNH GIÁ

- Chia sẻ cảm xúc, thái độ của bản thân đối với hiện tượng bắt nạt học đường.

-Nêu ý nghĩa của “Thùng thư an toàn” và nhắc lại nơi để thùng thư đó.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

-Các lớp trưởng tiếp tục phổ biến cho các thành viên của lớp mình về “Thùng thư an toàn”; tuyên truyền về sự cần thiết phải phòng, tránh bắt nạt học đường.

TIẾT 2.

NỘI DUNG 2:

PHÒNG TRÁNH BẮT NẠT HỌC ĐƯỜNG (1 tiết)

I. MỤC TIÊU:

1.Kiến thức:

- Xây dựng được kế hoạch tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.
- Tham gia thực hiện hoạt động phòng chống bắt nạt học đường và đánh giá hiệu quả của hoạt động này.
- Thể hiện thái độ không đồng tình với hành vi bắt nạt học đường.

2.Năng lực:

Năng lực chung:

- Có kĩ năng phòng, tránh và xử lí các tình huống bị bắt nạt học đường.

Năng lực riêng:

- Hình thành thái độ thận trọng để phòng, tránh và xử lí các tình huống bị bắt nạt học đường

3. Phẩm chất:

- Bồi dưỡng tình yêu bạn bè, thầy cô giáo, trường lớp.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

-Đối với giáo viên:

- Mời chuyên gia hoặc diễn giả về phòng chống bắt nạt học đường.
- Hệ thống âm thanh, phong nền và trang thiết bị.
- Phân công lớp/ tổ trực tuần xây dựng chương trình, cử người dẫn chương trình (MC) và chuẩn bị tiểu phẩm về tình huống bị bắt nạt học đường. Tình huống này thể hiện được loại hình bắt nạt học đường bao gồm: bắt nạt tinh thần, bắt nạt thể chất và bắt nạt công nghệ; hậu quả của bắt nạt học đường và cách giải quyết.
- Video về bắt nạt học đường.
- Biểu mẫu hướng dẫn HS xây dựng kế hoạch hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.
- SGK và SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9*.

-Đối với học sinh:

- Lớp/ tổ trực tuần xây dựng chương trình, cử người dẫn chương trình (MC), xây dựng kịch bản và tập duyệt diễn tiểu phẩm về tình huống bị bắt nạt học đường theo sự phân công.
- Các câu chuyện/ tình huống điển hình, các video, tranh ảnh và tờ rơi về phòng chống bắt nạt học đường.
- SGK và SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9*.
- Giấy A0; bút dạ màu xanh, đỏ; bút màu; thẻ màu.

III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a.Mục tiêu:

- Tạo bầu không khí vui vẻ, hào hứng tham gia hoạt động cho HS.

b.Nội dung:

- GV nêu vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c.Sản phẩm học tập:

- HS lắng nghe và trả lời câu hỏi.

d.Tổ chức thực hiện:

- GV chia HS cả lớp thành 2 đội tham gia trò chơi Chiếc ghế quyền lực.
- GV phổ biến luật chơi:

- + HS đặt 2 chiếc ghế ở phía trước bảng sao cho 2 người ngồi trên ghế quay lưng lại phía bảng và không nhìn thấy chữ ghi trên bảng. Lớp chia làm 2 đội, mỗi đội cử 1 bạn đại diện lên ngồi vào ghế, những thành viên còn lại sẽ đứng đối diện với bạn đang ngồi ở ghế của đội mình.
- + GV/ quản trò viết một từ liên quan đến bắt nạt học đường bất kì lên bảng, ví dụ như: bắt nạt, đánh bạn, sợ hãi, buồn chán, sợ đi học,... Các bạn trong mỗi đội sẽ phải diễn tả từ trên bảng bằng lời nói, cử chỉ, hành động mà không được nhắc đến từ đó để bạn HS ngồi ở ghế đoán và nói ra từ ghi trên bảng.
- + Đội nào đoán đúng nhiều từ là đội chiến thắng.
- GV tổ chức cho HS chơi trong khoảng thời gian là 5 phút.
- Kết thúc trò chơi, GV yêu cầu một vài HS trả lời câu hỏi: Nêu cảm nhận về ý nghĩa của trò chơi.

*** Kết luận và định hướng nội dung, ý nghĩa của hoạt động:**

- + Bắt nạt học đường là hành vi tiêu cực, dùng sức mạnh thể chất hay tinh thần để đe dọa, làm tổn thương đến người khác của một hoặc nhiều học sinh đối với những cá nhân khó khăn trong việc tự bảo vệ bản thân mình.
- + Bắt nạt học đường là một vấn đề nghiêm trọng trong môi trường giáo dục, ảnh hưởng tiêu cực đến tinh thần và sự phát triển của học sinh. Để phòng chống bắt nạt học đường, cần có các biện pháp đồng bộ và sự tham gia của nhiều bên liên quan, bao gồm nhà trường, giáo viên, phụ huynh, và bản thân học sinh.
- GV nhận xét phân tham gia hoạt động và các câu trả lời của HS, dẫn dắt vào các hoạt động của bài. Giới thiệu nội dung trải nghiệm mới.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:

Hoạt động 1: Tìm hiểu về hoạt động phòng chống bắt nạt học đường

a. Mục tiêu:

- HS chia sẻ được những hoạt động phòng chống bắt nạt học đường mà bản thân đã tham gia hoặc đã biết và cảm nhận sau khi tham gia những hoạt động đó.

b. Nội dung:

- Những hoạt động phòng chống bắt nạt học đường

c. Sản phẩm:

- Chia sẻ của HS

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>- Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập GV chuyển giao nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chia lớp thành 2 nhóm lớn. - GV chuyển giao nhiệm vụ: <p>+ Trao đổi về các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường mà em biết và chia sẻ cảm nhận của bản thân sau khi tham gia các hoạt động này.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS trao đổi về các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường dựa vào gợi ý ở mục 1, Hoạt động 1 (SGK – trang 6), phát thẻ màu xanh, màu vàng cho 2 nhóm và hướng dẫn: <p>+ Nhóm nhận được thẻ màu vàng ghi các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường mà em biết;</p> <p>+ Nhóm nhận thẻ màu xanh ghi các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường mà em đã từng tham gia và cảm nhận sau khi tham gia.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV kẻ bảng làm 2 phần, 1 bên ghi “Các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường mà em đã biết” và 1 bên ghi “Các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường mà em đã tham gia” và yêu cầu HS của 2 nhóm 	<p>1. Một số hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.</p> <ul style="list-style-type: none"> -Truyền thông nâng cao nhận thức và kĩ năng phòng chống bắt nạt học đường -Xây dựng bộ Quy tắc ứng xử trong trường học; -Diễn đàn; thi tìm hiểu về bắt nạt học đường,...

lên bảng dán thẻ màu ghi kết quả thực hiện nhiệm vụ vào đúng vị trí của nhóm mình.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hào hứng, tích cực tham gia hoạt động.
- HS thảo luận chung trong nhóm, lựa chọn những nội dung phù hợp với nhiệm vụ được phân công để hoàn thành bộ thẻ của nhóm mình.
- GV khích lệ, tương tác với HS trong hoạt động.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- Đại diện 2 nhóm lên bảng trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhóm mình. GV yêu cầu một số HS đại diện cho 2 nhóm chia sẻ cảm nhận sau khi tham gia các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét, đánh giá các câu trả lời của HS.
- GV tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS và kết luận Hoạt động 1, trình chiếu sản phẩm.
- GV trình chiếu một số hình ảnh về những phong trào phòng chống bắt nạt học đường.
- GV tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS và kết luận Hoạt động 1:

Có nhiều hoạt động phòng chống bắt nạt học đường mà các em đã biết hoặc đã tham gia như: truyền thông nâng cao nhận thức và kỹ năng phòng chống bắt nạt học đường cho HS; xây dựng bộ Quy tắc ứng xử trong trường học; diễn đàn; thi tìm hiểu về bắt nạt học đường,...

HÌNH ẢNH VỀ PHÒNG CHỐNG BẮT NẠT HỌC ĐƯỜNG





C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP.

Hoạt động 2: Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường

a. Mục tiêu:

- HS xây dựng được kế hoạch tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.
- Thực hiện được hoạt động phòng chống bắt nạt học đường theo kế hoạch đã xây dựng.

b. Nội dung:

- Xây dựng được kế hoạch tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường

c. Sản phẩm:

- Chia sẻ của HS

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>* Nhiệm vụ 1: Lựa chọn và lập kế hoạch tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV chuyển giao nhiệm vụ 1 và hướng dẫn HS dựa vào các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường đã chia sẻ ở Hoạt động 1 và gợi ý “Kế hoạch tổ chức thi tuyên truyền viên giỏi về phòng chống bắt nạt học đường” ở mục 1, Hoạt động 2 (SGK - trang 6) để thực hiện nhiệm vụ.</p> <p>- GV tổ chức cho các nhóm HS thảo luận để lựa chọn hoạt động truyền thông sẽ thực hiện, sau đó lập kế hoạch tổ chức hoạt động theo các mục trong bảng kế hoạch gợi ý.</p>	<p>2. Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.</p> <p>* Sản phẩm của hoạt động</p> <p>- Kế hoạch của HS phải đảm bảo được một số nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên hoạt động: Ngắn gọn, thể hiện rõ đối tượng mà hoạt động hướng tới. + Mục tiêu hoạt động: Điều mà kế hoạch hướng tới. + Nội dung của hoạt động: Những việc cần làm để thực hiện kế hoạch (Cách thức gây quỹ, những việc sẽ làm). + Cách thức thực hiện: Làm những gì? Làm như thế nào? + Chuẩn bị: Nêu cụ thể tên thành viên và nhiệm vụ tương ứng. + Các thành viên tham gia + Thời gian, địa điểm thực hiện: Thực hiện trong thời gian nào, trong bao lâu, tại đâu? + Tổng kết, đánh giá: Đánh giá những nội dung gì? Thống kê thu chi sau hoạt động. Tổng kết rút kinh nghiệm.

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THI TUYÊN TRUYỀN VIÊN GIỎI VỀ PHÒNG CHỐNG BẮT NẠT HỌC ĐƯỜNG.

Nhóm thực hiện: **Nhóm 1**

Thời gian thực hiện: Ngày ... tháng ... năm ...

Địa điểm thực hiện: Lớp 9A..., Trường Trung học cơ sở **Lương Thế Vinh**

Đối tượng tham gia: Học sinh lớp 9A..., Trường Trung học cơ sở **Lương Thế Vinh**

Công việc cần chuẩn bị:

- Dẫn chương trình: Duy Long
- Tài liệu: Thu Hương, Đình Vinh
- Phần thưởng: Thành Công

Thể lệ cuộc thi:

- **Nội dung tuyên truyền:**

- + - Các hình thức bắt nạt học đường.
- + - Nguyên nhân của bắt nạt học đường.
- + - Tác động tiêu cực của bắt nạt học đường đối với cá nhân học sinh, lớp học, nhà trường,...
- + - Những biện pháp cần thực hiện để phòng chống bắt nạt học đường.
- **Hình thức thi:** Thuyết trình, hùng biện, diễn tiểu phẩm,...
- **Tiêu chí chấm điểm:** Nội dung đầy đủ, trình bày sáng tạo, có sản phẩm minh họa,...
- **Cách thức thi:** Cá nhân hoặc nhóm.

Chương trình dự kiến:

- Người dẫn chương trình tuyên bố lí do, giới thiệu về cuộc thi và các thành phần tham gia.
- Thể hiện phần thi của các đội.
- Ban giám khảo công bố kết quả.

Tổng kết cuộc thi

- Đưa ra thông điệp phòng chống bắt nạt học đường.
- Cam kết không có hành vi bắt nạt học đường.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiến hành lập kế hoạch vào phiếu học tập của nhóm.
- GV quan sát, định hướng, hướng dẫn HS lập kế hoạch phù hợp.
- Sau khi lập kế hoạch, HS chia sẻ với GV và các bạn để nhận sự góp ý, hoàn thiện kế hoạch.
- GV hướng dẫn cho HS thực hiện kế hoạch: Các nhóm thực hiện kế hoạch tại cộng đồng, trường học, công viên với một nhóm đối tượng truyền thông bất kì và ghi chép hoặc quay video giới thiệu vào giờ Sinh hoạt lớp.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kế hoạch trước lớp.
- Các nhóm khác theo dõi, lắng nghe, góp ý giúp nhóm bạn hoàn thiện kế hoạch (Nếu có).
- Thực hiện ngoài thực tế và báo cáo kế hoạch

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV cùng HS phân tích, nhận xét, đánh giá kế hoạch của HS, định hướng thêm nội dung phù hợp cho HS.
- Các bạn khác chia sẻ thêm hoặc nhận xét cho nhóm bạn về:
 - Nội dung kế hoạch đã đáp ứng mục tiêu chưa?
 - Việc phân bổ thời gian cho các hoạt động đã phù hợp chưa?
 - Kế hoạch tổ chức có hiệu quả không?
 - Rút ra kinh nghiệm gì sau khi thực hiện kế hoạch hoạt động?
- GV tuyên dương các nhóm có kế hoạch phù hợp, khả thi, mục tiêu rõ ràng.
- GV kết luận, chuyển sang hoạt động tiếp theo.

*** Nhiệm vụ 2: Thực hiện kế hoạch truyền thông về phòng chống bắt nạt học đường theo kế hoạch đã xây dựng.**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chuyển giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ:
- +Các nhóm có thể thực hiện tại cộng đồng, trường học, công viên với một nhóm đối tượng truyền thông bất kì. +Ghi chép và có thể quay video để giới thiệu

vào giờ sinh hoạt.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

-Các nhóm thực hiện nhiệm vụ

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

-Đại diện nhóm trình bày sản phẩm

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

-GV nhận xét, kết luận Hoạt động 2 dựa vào kết quả thực hiện hoạt động của HS.

Hoạt động 3: Đánh giá hiệu quả các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường

a. Mục tiêu:

-HS đánh giá được hiệu quả hoạt động phòng chống bắt nạt học đường mà bản thân đã tham gia

b. Nội dung:

-Phòng chống bắt nạt học đường mà bản thân đã tham gia

c. Sản phẩm:

-Chia sẻ của HS

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- HS hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm.</p> <p>- GV phát vấn câu hỏi cá nhân:</p> <p>+ <i>Hãy chia sẻ những hoạt động phòng chống bạo lực học đường mà em đã tham gia, bao gồm: nội dung thực hiện, kết quả thực hiện, cảm xúc của bản thân, sự hài lòng của bản thân khi tham gia hoạt động.</i></p> <p>- Sau khi HS chia sẻ cá nhân, GV giao nhiệm vụ đánh giá theo nhóm:</p> <p>+ <i>Hãy thảo luận và đánh giá hiệu quả hoạt động phòng chống bắt nạt học đường theo các tiêu chí gợi ý ở Hoạt động 3 (SGK – trang 7) mà nhóm em đã tham gia:</i></p> <p>-Số lượng người tham gia.</p> <p>-Sự quan tâm, theo dõi của người tham gia.</p> <p>-Sự hài lòng, hứng thú của những người tham gia vào các hoạt động.</p> <p>-Cam kết của người tham gia trong phòng chống bắt nạt học đường.</p> <p>+ GV tổ chức đánh giá thử 1 hoạt động truyền thông: yêu cầu 1 nhóm xung phong thực hiện kế hoạch truyền thông về phòng chống bắt nạt học đường mà nhóm đã lập. Các nhóm còn lại quan sát, đánh giá hiệu quả của hoạt động truyền thông theo các tiêu chí và rút kinh nghiệm.</p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- HS chia sẻ bằng cách giơ tay để trả lời câu hỏi.</p> <p>- GV khích lệ các HS mạnh dạn giơ tay chia sẻ những kết quả, kinh nghiệm của bản thân trong các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.</p> <p>- GV tương tác với HS trong quá trình chia sẻ để các em tự tin trả lời.</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động</p>	<p>3. Đánh giá hiệu quả các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường</p> <p>* Sản phẩm của hoạt động</p> <p>-Kết quả đánh giá hiệu quả những hoạt động phòng chống bắt nạt học đường mà bản thân đã tham gia.</p> <p>- HS rút ra được bài học kinh nghiệm để tổ chức có hiệu quả hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.</p> <p>- Đề tổ chức hiệu quả hoạt động phòng chống bắt nạt học đường, các em cần:</p> <p>+ Lựa chọn hình thức hoạt động phù hợp với khả năng;</p> <p>+ Xây dựng kế hoạch cụ thể và khả thi;</p> <p>+ Tích cực, hợp tác, linh hoạt, sáng tạo, vượt khó khăn để thực hiện hoạt động theo kế hoạch;</p> <p>+ Tận dụng các nguồn lực, khai thác triệt để sự ủng hộ của các cơ quan, tổ chức và mọi người xung quanh cho hoạt động; ...</p>

<ul style="list-style-type: none"> - GV mời HS đứng tại chỗ, chia sẻ suy nghĩ và câu trả lời của bản thân. - GV tương tác cùng HS trong quá trình trả lời. - GV tổ chức cho lớp thảo luận rút ra những bài học kinh nghiệm để làm tăng tính hiệu quả của hoạt động phòng chống bắt nạt học đường. - Các nhóm đánh giá hiệu quả hoạt động phòng chống bắt nạt học đường đã tham gia. <p>Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét, đánh giá các câu trả lời của HS. - GV tuyên dương những HS có chia sẻ thực tế, cách trả lời phù hợp, sử dụng ngôn ngữ linh hoạt. <p>GV nhận xét và kết luận: Khi thực hiện các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường cần phải đánh giá được hiệu quả của các hoạt động theo các tiêu chí đặt ra. Từ đó, xác định được những tác động mà các hoạt động đó mang lại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. 	
--	--

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG.

Hoạt động 4: Rèn luyện kỹ năng tổ chức các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường

a. Mục tiêu:

-HS rèn luyện kỹ năng phòng chống bắt nạt học đường và tham gia tích cực vào các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.

b. Nội dung:

-Kỹ năng phòng chống bắt nạt học đường

c. Sản phẩm:

- Chia sẻ của HS

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>GV hướng dẫn và yêu cầu HS tiếp tục thực hiện những việc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tìm hiểu các hình thức tổ chức phòng chống bắt nạt học đường trên internet, ở các trường khác, cộng đồng địa phương. + Thực hiện phòng chống bạo lực học đường: có thể tham gia vào các hoạt động của địa phương (nếu có); hướng dẫn các em nhỏ ở khu dân cư hoặc người thân trong gia đình về cách phòng chống bạo lực học đường. <p>-Ghi chép kết quả thực hiện những việc trên vào SBT để chia sẻ.</p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe GV giao nhiệm vụ. - HS thực hiện các nhiệm vụ được giao và ghi kết quả rèn luyện vào SBT. - Ghi chép lại kết quả thực hiện nhiệm vụ.. <p>Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS báo cáo kết quả vận dụng, chia sẻ cảm xúc, kinh 	<p>4. Rèn luyện kỹ năng tổ chức các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.</p>

nghiệm, những thuận lợi, khó khăn và biện pháp khắc phục khi thực hiện hoạt động.

- Cả lớp lắng nghe và đưa ý kiến góp ý (nếu có).
- GV nhận xét về kết quả vận dụng của từng HS.
- Tuyên dương những HS đã vận dụng tốt trong thực tiễn

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV cùng HS phân tích, nhận xét, đánh giá, định hướng thêm nội dung phù hợp cho HS.
- GV, cha mẹ HS và các lực lượng giáo dục tạo điều kiện cho HS thực hiện nhiệm vụ và giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của các em.
- GV kết luận, chuyển sang hoạt động tiếp theo.

TỔNG KẾT

- GV nhận xét về tinh thần, thái độ tham gia các hoạt động học tập của học sinh.
- GV tổ chức cho HS lần lượt chia sẻ về nội dung sau:
 - + *Em hãy chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.*
 - + *Thuận lợi và khó khăn của em khi trải nghiệm các hoạt động trong bài học.*
- GV tổ chức cho HS lần lượt chia sẻ, GV tương tác với HS trong quá trình chia sẻ để các em tự tin hơn.
- GV tôn trọng ý kiến và đánh giá của HS, nhận xét và khuyến khích HS vận dụng tốt kỹ năng tổ chức các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.
- GV kết luận chung.
- Dặn dò HS chuẩn bị cho nội dung tiết học sau.

TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP

CHIA SẺ KẾT QUẢ TỔ CHỨC THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHỐNG BẮT NẠT HỌC ĐƯỜNG

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- HS chia sẻ, báo cáo được kết quả tổ chức thực hiện hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.

2. Năng lực:

- Năng lực chung:

- + Phòng, tránh bắt nạt học đường

- Năng lực riêng:

- + Kỹ năng phòng, tránh bắt nạt học đường.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Kế hoạch tuần mới.
- Nội dung liên quan,...

2. Đối với HS:

- Nội dung sơ kết tuần
- Chuẩn bị theo hướng dẫn của GVCN.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu:

-Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen tiết SHL.

b. Nội dung:

- GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm:

- HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN ổn định lớp và hướng HS vào tiết sinh hoạt lớp.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: Đưa ra kế hoạch tuần mới.

b. Nội dung: Lên kế hoạch tuần mới

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của ban cán sự lớp

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp tự điều hành lớp, đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề.

a. Mục tiêu:

- HS chia sẻ được kết quả hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.

- HS chia sẻ được những cảm nhận, thay đổi của bản thân trong mối quan hệ với các bạn thông qua các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.

b. Nội dung:

- Chia sẻ về phòng chống bắt nạt học đường

c. Sản phẩm:

- HS chia sẻ

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV tổ chức cho HS chia sẻ về những hoạt động phòng chống bắt nạt học đường đã tham gia để rèn luyện kỹ năng phòng chống bắt nạt học đường.</p> <p>+ Nội dung chia sẻ: nội dung hoạt động, cách thức, đối tượng tham gia, thời gian thực hiện các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường, những khó khăn gặp phải khi tổ chức thực hiện và cách khắc phục, kết quả đạt được.</p> <p>+ Hình thức chia sẻ: Video, Powerpoint hoặc kênh chữ kết hợp với các hình ảnh.</p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- HS bình chọn ra sản phẩm xuất sắc nhất tổ để giới thiệu trước lớp.</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <p>- Sản phẩm của HS</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>GV tổ chức cho các nhóm bình chọn: nhóm có cách làm sáng tạo nhất; nhóm có nỗ lực vượt qua khó khăn; nhóm có sự tham gia đầy đủ các thành viên và bầu chọn nhóm thực hiện xuất sắc nhất</p> <p>-GV yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.</p>	<p>-HS bình chọn mỗi tổ 1 sản phẩm để khen ngợi, trao giải (nếu có) và trưng bày tại lớp học.</p>

TỔNG KẾT

- GV yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.
- GV kết luận chung:
 - + Phòng chống bắt nạt học đường không chỉ là trách nhiệm của nhà trường, gia đình, cộng đồng mà còn là trách nhiệm của chính HS. Có nhiều cách thức khác nhau để phòng chống bắt nạt học đường. Dù thực hiện bằng cách thức nào thì bản thân mỗi em cần phải hiểu rõ về các hành động bắt nạt học đường và hậu quả của bắt nạt học đường, chủ động tham gia các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường và có thái độ kiên quyết với các hành vi, lời nói bắt nạt học đường.
- GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS.
- Tuyên dương, khen ngợi những HS và nhóm HS tích cực tham gia các hoạt động.
- GV kết luận hoạt động.
- Dặn dò HS chuẩn bị cho nội dung 3.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
<ul style="list-style-type: none"> - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học 	<ul style="list-style-type: none"> - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung 	<ul style="list-style-type: none"> - Ý thức, thái độ của HS - Trao đổi, thảo luận 	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

TUẦN 03

Ngày soạn: 16/9/2024

CHỦ ĐỀ 1: EM VỚI NHÀ TRƯỜNG



TIẾT 1&2.

NỘI DUNG 3:

XÂY DỰNG TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG VÀ LẬP KẾ HOẠCH LAO ĐỘNG CÔNG ÍCH (2 tiết)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

Sau khi tham gia hoạt động này HS có khả năng:

- Làm được các sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường.
- Xác định được mục tiêu và xây dựng được kế hoạch cho các buổi lao động công ích ở trường.
- Có ý thức đóng góp cho hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường.

2. Năng lực:

Năng lực chung:

- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động thông qua hoạt động xây dựng kế hoạch lao động công ích ở trường.

- Năng lực sáng tạo thông qua việc tạo sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường.

Năng lực riêng:

- Thực hiện được các việc làm cụ thể góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.

3. Phẩm chất:

- Bồi dưỡng tình yêu bạn bè, thầy cô giáo, trường lớp.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**-Đôi với giáo viên:**

- Biểu mẫu hướng dẫn HS xây dựng kế hoạch.
- Hình ảnh, hiện vật thể hiện truyền thống của nhà trường (nếu có), làm video hoặc ghép các ảnh về truyền thống nhà trường.

-Đôi với học sinh:

- Giấy A0, bút dạ màu xanh, đỏ, bút màu.
- Dụng cụ để thực hiện lao động công ích ở trường (biển báo đã được thiết kế, dụng cụ để làm sạch khuôn viên, kéo, các vật liệu, cây xanh,...).
- SGK và SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9,

III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

“Xem video về truyền thống nhà trường”.

a.Mục tiêu:

- Giúp HS ôn lại các truyền thống của trường lớp, xác định được việc cần làm để đóng góp vào truyền thống nhà trường.

b.Nội dung:

- GV tổ chức xem phim về truyền thống nhà trường.

c.Sản phẩm học tập:

- HS trả lời đúng câu hỏi

d.Tổ chức thực hiện:

- GV chiếu cho HS xem hình ảnh và clip về truyền thống nhà trường.
- HS theo dõi hình ảnh và video.
- GV đặt câu hỏi:
 - + Các em nhận thấy những truyền thống nào của trường mình được nêu trong clip?
 - + Ngoài những truyền thống vừa xem, trường mình còn có những truyền thống nào khác?
- HS nêu ý kiến cá nhân về các truyền thống của nhà trường ngoài những truyền thống đã có trong clip.
- GV tổng hợp các ý kiến và dẫn dắt vào hoạt động mới: Truyền thống nhà trường là một yếu tố quan trọng trong việc xây dựng và duy trì môi trường học tập tích cực, gắn kết học sinh, giáo viên và cộng đồng. Phát triển và duy trì truyền thống nhà trường không chỉ giúp xây dựng một môi trường học tập tích cực và gắn kết, mà còn tạo ra một nền tảng vững chắc cho sự phát triển toàn diện của học sinh.
- GV nhận xét phần tham gia hoạt động và các câu trả lời của HS, dẫn dắt vào các hoạt động của bài. Giới thiệu nội dung trải nghiệm mới.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:

Hoạt động 1: Chia sẻ sản phẩm đóng góp xây dựng xây dựng truyền thống nhà trường và các hoạt động lao động công ích ở trường

a. Mục tiêu:

- HS chia sẻ được những sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường mà bản thân đã thực hiện.
- Kể được những hoạt động lao động công ích ở trường mà bản thân đã tham gia.

b. Nội dung:

- Những hoạt động lao động công ích ở trường mà bản thân đã tham gia.

c. Sản phẩm:

- HS chia sẻ ...

d.Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
-----------------------	------------------

- Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

-Chia sẻ những sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường mà em đã thực hiện.

-Kể về những hoạt động lao động công ích ở trường em đã tham gia.

Nhiệm vụ: Chia sẻ về những sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường mà em đã thực hiện và chỉ ra những hoạt động lao động công ích ở trường em đã tham gia.

-GV chuyển giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ dựa vào gợi ý ở Hoạt động 1 (SGK - trang 8). Sau đó, chia lớp thành 2 nhóm và phân công nhiệm vụ cho 2 nhóm như sau:

+ Nhóm 1 chia sẻ về những sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường mà em đã thực hiện.

+ Nhóm 2 kể về những hoạt động lao động công ích ở trường mà em đã tham gia.

-GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, ghi ý kiến của mình vào SBT, sau đó chia sẻ với các bạn trong nhóm.

-Tổ chức cho HS trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ trước lớp.

-GV mời một số HS nêu cảm nhận sau khi nghe các bạn chia sẻ.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

-Mời lần lượt đại diện các nhóm trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhóm mình. Các nhóm sau không nhắc lại ý nhóm trước đã trình bày.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- HS trình bày

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

-GV nhận xét, tổng hợp các ý kiến của HS và kết luận Hoạt động 1:

Mỗi HS đều có thể làm các sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường và tham gia các hoạt động lao động công ích để làm cho trường học của chúng ta ngày càng giàu truyền thống và xanh, sạch, đẹp hơn.

+ Truyền thống nhà trường được thể hiện dưới nhiều hình thức khác nhau như: phim ảnh, hiện vật, cờ luân lưu, băng khen, giấy khen, tư liệu,... Hầu như trường học nào cũng có phòng truyền thống nhà trường để gìn giữ, lưu truyền những giá trị nhân văn cho các thế hệ người học.

+ Lao động công ích là việc cá nhân đóng góp một phần sức lao động của mình để tạo ra lợi ích chung cho nhà trường, tham gia xây dựng và phát triển nhà trường. Khi lao động công ích, mỗi chúng ta hiểu thêm được giá trị của lao động, từ đó biết trân trọng sức lao động và có ý thức bảo vệ, giữ gìn những công trình công cộng trong trường học.

-Nhắc HS trong lớp chú ý lắng nghe để nhận xét, bổ sung ý kiến.

-GV khen ngợi những HS có câu trả lời đúng và chi tiết

1. Chia sẻ sản phẩm đóng góp xây dựng xây dựng truyền thống nhà trường và các hoạt động lao động công ích ở trường

+ Truyền thống nhà trường được thể hiện dưới nhiều hình thức khác nhau như: phim ảnh, hiện vật, cờ luân lưu, băng khen, giấy khen, tư liệu,...

+ Lao động công ích là việc cá nhân đóng góp một phần sức lao động của mình để tạo ra lợi ích chung cho nhà trường, tham gia xây dựng và phát triển nhà trường. Khi lao động công ích, mỗi chúng ta hiểu thêm được giá trị của lao động, từ đó biết trân trọng sức lao động và có ý thức bảo vệ, giữ gìn những công trình công cộng trong trường học.

các hình ảnh về các hoạt động xây dựng truyền thống của nhà trường.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP.

Hoạt động 2: Xây dựng kế hoạch hoạt động lao động công ích do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phát động

a. Mục tiêu:

- HS xác định được mục tiêu và xây dựng được kế hoạch cho các buổi lao động công ích ở trường.
- HS rèn luyện tính trách nhiệm và tinh thần yêu trường lớp.

b. Nội dung:

- Kế hoạch cho các buổi lao động công ích ở trường

c. Sản phẩm:

- HS trình bày sản phẩm

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chia lớp thành 4 nhóm. - GV để lên bàn thẻ chữ ghi tên các hoạt động công ích với những nội dung như: <ul style="list-style-type: none"> + <i>Dọn vệ sinh và trồng cây xanh trong khuôn viên nhà trường;</i> + <i>Cải tạo sân tập thể dục thể thao;</i> + <i>Làm sạch các hiện vật trong phòng truyền thống của nhà trường;</i> + <i>Dọn dẹp khu nhà vệ sinh;</i> + <i>Trang trí khu đọc sách;...</i> - Đặt úp các thẻ trên lên mặt bàn để HS không thể nhìn thấy nội dung ghi trên thẻ. Sau đó, yêu cầu mỗi nhóm cử 1 đại diện lên bốc thăm chọn thẻ để nhận nhiệm vụ lao động công ích của nhóm. - GV hướng dẫn HS xây dựng kế hoạch cho buổi lao động công ích theo nội dung đã lựa chọn khi bốc thăm dựa vào gợi ý ở mục 2, hoạt động 2, trang 9 (SGK). - HS hoàn thiện các nội dung cần thiết trong kế hoạch trên khổ giấy A3 hoặc bảng phụ trong thời gian 5 phút. - Chia sẻ kế hoạch trước lớp, hoàn thiện kế hoạch. - GV lưu ý HS lựa chọn nội dung xây dựng kế hoạch có tính khả thi, phù hợp thực tế, có thể áp dụng thực hiện trong thực tiễn. 	<p>2. Xây dựng kế hoạch hoạt động lao động công ích do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phát động</p> <p>* Sản phẩm của hoạt động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch của HS phải đảm bảo được một số nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> + Nhóm thực hiện + Mục tiêu hoạt động: Điều mà kế hoạch hướng tới. + Nội dung của hoạt động: Những việc cần làm để thực hiện kế hoạch (Cách thức gây quỹ, những việc sẽ làm). + Chuẩn bị: Nêu cụ thể tên thành viên và phân công nhiệm vụ tương ứng. + Thời gian, địa điểm thực hiện: Thực hiện trong thời gian nào, trong bao lâu, tại đâu? + Tổng kết, đánh giá: Đánh giá những nội dung gì? Thống kê thu chi sau hoạt động. Tổng kết rút kinh nghiệm.

KẾ HOẠCH XÂY DỰNG "KHÔNG GIAN XANH"

Nhóm thực hiện:

Nguyễn Như Hoa - Bùi Thị Phương Thảo

Phạm Văn Dũng - Hoàng Thị Ngọc Mai

Mục tiêu: Tham gia lao động công ích nhằm góp phần tạo môi trường xanh, sạch, đẹp cho nhà trường.

Nội dung công việc:

-Dọn vệ sinh, trồng hoa, trồng cây xanh trong và

xung quanh khuôn viên vườn hoa.

-Thiết kế những biển báo nhỏ gắn trong vườn hoa như: “Mỗi việc tốt là một bông hoa đẹp”, “Công trình của lớp 9A”.

Chuẩn bị: Cây con, dụng cụ để làm sạch khuôn viên vườn hoa, kéo và các vật liệu để làm biển báo.

Thời gian thực hiện: Sáng thứ Bảy, ngày 15 tháng 10 năm 2024

Địa điểm thực hiện: Khuôn viên vườn hoa của nhà trường.

Phân công nhiệm vụ:

-Mang dụng cụ làm sạch vườn hoa: Nguyễn Như H , Hoàng Thị Ngọc M .

-Chuẩn bị các nguyên, vật liệu và cây con: Bùi Thị Phương T , Phạm Văn D .

-Làm vệ sinh khuôn viên vườn hoa và trồng cây: cả nhóm.

-Lựa chọn vị trí trong khuôn viên để đặt biển báo: cả nhóm.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- Đại diện nhóm lên bốc thăm chọn nội dung nhiệm vụ.

- Các nhóm HS xây dựng kế hoạch buổi lao động công ích theo nội dung đã lựa chọn khi bốc thăm.

- HS tiến hành lập kế hoạch vào phiếu học tập của nhóm.

- GV quan sát, định hướng, hướng dẫn HS lập kế hoạch phù hợp.

- Sau khi lập kế hoạch, HS chia sẻ với GV và các bạn để nhận sự góp ý, hoàn thiện kế hoạch.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kế hoạch trước lớp.

- Các nhóm khác theo dõi, lắng nghe, góp ý giúp nhóm bạn hoàn thiện kế hoạch (Nếu có).

- Thực hiện ngoài thực tế và báo cáo kế hoạch

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV cùng HS phân tích, nhận xét, đánh giá kế hoạch của HS, định hướng thêm nội dung phù hợp cho HS.

- GV nhận xét chung về bản kế hoạch lao động công ích của các nhóm và chỉ ra những điểm trong kế hoạch mà các em cần tiếp tục hoàn thiện.

- Các nhóm hoàn thiện lại bản kế hoạch.

- GV tuyên dương các nhóm có kế hoạch phù hợp, khả thi, mục tiêu rõ ràng.

- GV kết luận, chuyển sang hoạt động tiếp theo

Hoạt động 3: Làm sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phát động

a. Mục tiêu:

- HS xác định được những sản phẩm có thể làm để đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường.
- HS thiết kế được sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường.
- HS rèn luyện bản thân khi tham gia các hoạt động do Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phát động.

b. Nội dung:

- Những sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường

c. Sản phẩm:

- HS trình bày sản phẩm

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu các nhóm thảo luận, thực hiện các nhiệm vụ sau: + <i>Lựa chọn và thiết kế sản phẩm sẽ làm để đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường.</i> - GV hướng dẫn HS lựa chọn, chuẩn bị để làm sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường theo gợi ý ở mục 1, hoạt động 3, trang (SGK): + Những sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường: vẽ tranh về nhà trường, thiết kế khuôn viên nhỏ ở hành lang gồm có cây xanh, kệ sách; tạo kho dữ liệu ảnh về các hoạt động của nhà trường;... + Nguyên, vật liệu làm sản phẩm: giấy, bút màu, cây xanh, máy ảnh,... + Địa điểm trưng bày và giới thiệu sản phẩm: phòng truyền thống, hành lang, trang mạng xã hội của nhà trường,... <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS tiếp nhận nhiệm vụ, hợp tác thảo luận với nhau trong nhóm để thực hiện nhiệm vụ. Nghe GV hướng dẫn, xem SGK và thảo luận để lựa chọn sản phẩm với tiêu chí gợi ý: + Sản phẩm nào sẽ làm để đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường? + Hình thức, ý tưởng làm sản phẩm. + Nguyên vật liệu cần có để làm sản phẩm. + Địa điểm trưng bày và cách giới thiệu sản phẩm. - GV đến các nhóm, lắng nghe, quan sát hoạt động của các nhóm, khích lệ và hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động (nếu cần). <p>Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động</p> <ul style="list-style-type: none"> -Đại diện các nhóm trình bày kết quả thiết kế sản phẩm của nhóm mình. Các nhóm khác quan sát, lắng nghe, nhận xét và góp ý. - GV tổ chức cho các nhóm HS chia sẻ ý tưởng sản phẩm - Các nhóm trình bày ý tưởng thiết kế sản phẩm của mình. - GV nhận xét, góp ý cho các ý tưởng thiết kế sản 	<p>3. Làm sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phát động.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hình thức, ý tưởng làm sản phẩm. + Nguyên vật liệu cần có để làm sản phẩm. + Địa điểm trưng bày và cách giới thiệu sản phẩm.

phẩm của các nhóm.

- Cả lớp lắng nghe và bình luận, nhận xét.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, đánh giá các sản phẩm HS thiết kế.

- HS dựa trên góp ý, hoàn thiện sản phẩm

- Trưng bày và bình chọn sản phẩm đẹp và ý nghĩa.

- GV kết luận, chuyển sang hoạt động tiếp theo.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG.

Hoạt động 4: Tham gia các hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

a. Mục tiêu:

-HS hoàn thiện sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường.

-Duy trì các hoạt động để đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường.

-Rèn luyện phẩm chất, kĩ năng tham gia các hoạt động công ích.

b. Nội dung:

-Sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường

c. Sản phẩm:

- HS trình bày sản phẩm

d. Tổ chức hoạt động:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

-GV yêu cầu và hướng dẫn HS:

+ Thực hiện hoạt động lao động công ích theo kế hoạch.

+ Hoàn thiện sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

-HS thực hiện hoạt động vận dụng.

+ Hoạt động lao động công ích theo kế hoạch.

+ Hoàn thiện sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường.

– Ghi lại kết quả hoạt động và sản phẩm đã làm được vào SBT. Có thể lưu lại các hình ảnh hoạt động và sản phẩm đã làm được để chia sẻ trong hoạt động sau.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- HS báo cáo kết quả vận dụng, chia sẻ cảm xúc, kinh nghiệm, những thuận lợi, khó khăn và biện pháp khắc phục khi thực hiện hoạt động.

- Cả lớp lắng nghe và đưa ý kiến góp ý (nếu có).

- GV nhận xét về kết quả vận dụng của từng HS.

- Tuyên dương những HS đã vận dụng tốt trong thực tiễn.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV cùng HS phân tích, nhận xét, đánh giá, định hướng thêm nội dung phù hợp cho HS.

- GV cùng cha mẹ HS và các lực lượng giáo dục khác giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của HS và tạo điều kiện thuận lợi cho HS thực hiện nhiệm vụ.

- GV kết luận, chuyển sang hoạt động tiếp theo.

TỔNG KẾT

- GV nhận xét về tinh thần, thái độ tham gia các hoạt động học tập của học sinh.

- GV tổ chức cho HS lần lượt chia sẻ về nội dung sau:

+ *Em hãy chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.*

+ *Thuận lợi và khó khăn của em khi trải nghiệm các hoạt động trong bài học.*

- GV tổ chức cho HS lần lượt chia sẻ, GV tương tác với HS trong quá trình chia sẻ để các em tự tin hơn.

- GV tôn trọng ý kiến và đánh giá của HS, nhận xét và khuyến khích HS tích cực xây dựng truyền thống nhà trường và tham gia lao động công ích tại trường.

- GV kết luận chung.
- Dẫn dò HS chuẩn bị cho nội dung tiết học sau.

TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP

TỔ CHỨC TRIỂN LÃM SẢN PHẨM ĐÓNG GÓP XÂY DỰNG TRUYỀN THÔNG NHÀ TRƯỜNG

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

HS giới thiệu được các sản phẩm đã làm để đóng góp xây dựng truyền thông nhà trường.

2. Năng lực:

- *Năng lực chung:*

Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- *Năng lực riêng:*

Chia sẻ được những việc làm cụ thể bản thân đã thực hiện để góp phần xây dựng truyền thông nhà trường.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Kế hoạch tuần mới.
- Nội dung liên quan,...

2. Đối với HS:

- Nội dung sơ kết tuần
- Chuẩn bị theo hướng dẫn của GVCN.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu:

- Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen tiết SHL.

b. Nội dung:

- GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm:

- HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN ổn định lớp và hướng HS vào tiết sinh hoạt lớp.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu:

- Tổng kết được các hoạt động tuần cũ và đưa ra kế hoạch tuần mới.

b. Nội dung:

- Tổng kết và đưa ra kế hoạch tuần mới

c. Sản phẩm:

- Kết quả làm việc của ban cán sự lớp

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp tự điều hành lớp, đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Tổ chức triển lãm sản phẩm xây dựng truyền thông nhà trường

a. Mục tiêu:

HS giới thiệu được các sản phẩm đã làm để đóng góp xây dựng truyền thông nhà trường.

b. Nội dung:

- Các hoạt động xây dựng truyền thông nhà trường.

c. Sản phẩm:

- HS trình bày

d. Tổ chức hoạt động:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức triển lãm để HS trưng bày các sản phẩm xây dựng truyền thống nhà trường.
- Yêu cầu đại diện HS chia sẻ trước lớp hoặc khối lớp về sản phẩm đã làm để đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường. HS tập trung vào giới thiệu: ý tưởng và ý nghĩa của sản phẩm, thuận lợi và khó khăn khi thực hiện sản phẩm.
- Chỉ định hoặc khích lệ HS xung phong nêu ý kiến nhận xét về các sản phẩm và cảm nhận của bản thân sau khi xem triển lãm.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chia sẻ
- Các nhóm HS trưng bày sản phẩm theo vị trí đã được phân công.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- Đại diện các nhóm trình bày, giới thiệu sản phẩm của nhóm với thầy cô và các bạn.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV khen ngợi, động viên, nhận xét về sản phẩm và quá trình tham gia thực hiện của HS.

TỔNG KẾT

- GV yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.
- GV kết luận chung:** Ngôi trường tốt không chỉ là nơi giáo dục, đào tạo ra những thế hệ học trò học giỏi mà còn phải tạo ra những truyền thống tốt đẹp bởi đó chính là “sợi dây” kết nối mối liên hệ tốt đẹp giữa cộng đồng và nhà trường, thầy và trò, nhà trường và gia đình. Truyền thống nhà trường là do chính các thầy cô giáo và HS trong trường làm nên. Vì vậy, mỗi HS đều có trách nhiệm tham gia các hoạt động lao động công ích trong trường và xây dựng truyền thống nhà trường bằng những việc làm, hành động cụ thể.
- Nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS. Tuyên dương, khen ngợi những HS, nhóm HS tích cực tham gia các hoạt động.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
<ul style="list-style-type: none"> - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học 	<ul style="list-style-type: none"> - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung 	<ul style="list-style-type: none"> - Ý thức, thái độ của HS - Trao đổi, thảo luận 	

V. ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 1:

GV tổ chức cho HS tự đánh giá kết quả thực hiện Chủ đề 1 theo các tiêu chí sau:

Yêu cầu cần đạt	Đánh giá	
	Đạt	Chưa đạt
1-Thể hiện được lời nói, hành vi, cách ứng xử tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.		
2-Xây dựng được ít nhất 1 kế hoạch tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.		
3-Tham gia thực hiện được ít nhất 1 hoạt động phòng chống bắt nạt học đường và đánh giá được hiệu quả của hoạt động đó.		
4-Xác định được mục tiêu và xây dựng được kế hoạch cho 1 buổi lao động công ích trong nhà trường.		
5-Làm được 1 sản phẩm đề đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường.		
6-Tham gia được ít nhất 2 hoạt động do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phát động.		

Đạt: Thực hiện được ít nhất 4 tiêu chí.

Chưa đạt: chỉ thực hiện được 3 tiêu chí trở xuống.

2. Tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng trong nhóm/ tổ.

3. GV tổng hợp các kết quả đánh giá từ:

+ Đánh giá thường xuyên của GV.

+ Tự đánh giá của HS.

+ Đánh giá đồng đẳng của nhóm HS.

4. GV đưa ra đánh giá cuối cùng về kết quả học tập Chủ đề 1 của HS. Biểu dương, khen ngợi những cá nhân, nhóm, tổ có kết quả hoạt động tốt, có nhiều đóng góp cho hoạt động chung hoặc có nhiều tiến bộ.

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM CHỦ ĐỀ 1

1. NHẬN BIẾT (10 CÂU)

Câu 1: Hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hòa với các bạn, thầy cô là:

- A. Chấp nhận suy nghĩ, cách làm, tính cách hoặc phong cách ăn mặc khác với mình của các bạn.
- B. Chỉ giúp đỡ bạn bè khi có sự đề nghị, yêu cầu của thầy cô, người lớn.
- C. Giữ thái độ khiêm tốn, biết kiểm soát cảm xúc, không kiêu căng khi giao tiếp với các bạn giỏi hơn mình.
- D. Chỉ hợp tác làm việc nhóm với các bạn khi được thầy cô phân công, yêu cầu.

Câu 2: Hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hòa với thầy cô là:

- A. Hợp tác với các bạn, thầy cô để thực hiện các hoạt động mà thầy cô giao khi bị bắt buộc.
- B. So sánh, đánh giá sự khác biệt trong cách giao tiếp với học sinh của các thầy cô.
- C. Lắng nghe góp ý, nhận xét của thầy cô về bản thân.
- D. Khó chấp nhận sự khác biệt trong phong cách dạy học, làm việc của mỗi thầy cô.

Câu 3: Đây là cách ứng xử thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hòa với các bạn, thầy cô?

- A. So sánh, đánh giá, chỉ trích và phán xét những điểm khác biệt.
- B. Xa lánh và mỉa mai sự khác biệt.
- C. Dùng ngôn ngữ cục cằn, thô lỗ để nhận xét về điểm khác biệt.
- D. Chia sẻ cảm xúc tích cực của bản thân về sự khác biệt.

Câu 4: Đây là một trong các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường?

- A. Ưu tiên thời gian cho các hoạt động học tập thay vì các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.
- B. Tổ chức các diễn đàn, thi tìm hiểu, diễn tiểu phẩm,... về phòng chống bắt nạt học đường.
- C. Xem các hình ảnh, video clip về bắt nạt học đường trên mạng xã hội.
- D. Tổ chức tọa đàm về chủ đề Trường học xanh – sạch – đẹp.

Câu 5: Đây là hoạt động lao động công ích ở trường?

- a. Tổng vệ sinh trường lớp.
- b. Trồng cây xanh tại địa phương.
- c. Tham gia tọa đàm Trường học xanh – sạch – đẹp.
- d. Nhặt rác và túi ni-lông tại địa phương.

Câu 6: Đây là hoạt động lao động công ích tại địa phương:

- a. Trồng cây xanh trong khuôn viên nhà trường.
- b. Làm sạch các hiện vật trong phòng truyền thống

của nhà trường.

c. Tổng vệ sinh trường học.

d. Vệ sinh đường làng.

Câu 7: Sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường là:

- A. Kho tư liệu ảnh về các hoạt động của nhà trường.
- B. Tranh vẽ về cảnh đẹp tại địa phương.
- C. Sách, truyện về lịch sử, truyền thống địa phương.
- D. Mạng xã hội của các học sinh trong trường.

Câu 8: Một trong những sản phẩm đóng góp, xây dựng truyền thống nhà trường?

- A. Cây xanh được trồng trong khuôn viên nhà trường.
- B. Đoạn phim ngắn về hoạt động thiện nguyện của nhà trường.
- C. Các hiện vật, đồ dùng, trang thiết bị học tập của các lớp.
- D. Bản kế hoạch xây dựng truyền thống nhà trường của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Câu 9: Địa điểm phù hợp để trưng bày và giới thiệu sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phát động là:

- A. Trang mạng xã hội của nhà trường.
- B. Khu dân cư xung quanh trường học.
- C. Phòng học Tin học của nhà trường.
- D. Phòng học Âm nhạc của nhà trường.

Câu 10: Thuận lợi khi em tham gia các hoạt động lao động công ích là:

- A. Có thêm các hình ảnh, video đẹp trên mạng xã hội của bản thân.
- B. Làm quen thêm được nhiều bạn mới.
- C. Giảm bớt thời gian học bài và làm bài tập về nhà.
- D. Được đánh giá cao hơn khi học môn Hoạt động trải nghiệm và Giáo dục công dân.

2. THÔNG HIỂU (12 CÂU)

Câu 1: Đâu **không** phải là một trong những hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hòa với các bạn?

- A. Giữ thái độ khiêm tốn, biết kiểm soát cảm xúc, không kiêu căng.
- B. Chê bai sở thích của bạn bè.
- C. Giúp đỡ các bạn khi cần thiết.
- D. Chấp nhận suy nghĩ, cách làm, tính cách hoặc phong cách ăn mặc khác với mình của các bạn.

Câu 2: Đâu không phải là một trong những hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hòa với thầy cô?

- A. Thích ứng với cách dạy của từng thầy cô.
- B. Lắng nghe góp ý, nhận xét của thầy cô về bản thân.
- C. Khó chấp nhận hoặc không chấp nhận đặc trưng văn hóa riêng của từng thầy cô.
- D. Hợp tác với các bạn, thầy cô để thực hiện tốt các hoạt động mà thầy cô giao.

Câu 3: Đâu **không** phải là cách ứng xử thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hòa với các bạn, thầy cô?

- A. Vui vẻ trò chuyện với thầy cô và các bạn.
- B. Hỗ trợ và giúp đỡ thầy cô, bạn bè trong khả năng của mình.
- C. So sánh, đánh giá, chỉ trích và phán xét về sự khác biệt của thầy cô, bạn bè.
- D. Sẵn sàng cùng bạn thực hiện nhiệm vụ được thầy cô giao.

Câu 4: Nội dung tuyên truyền nào **không** phù hợp khi thực hiện Kế hoạch tổ chức thi tuyên truyền viên giỏi về phòng chống bắt nạt học đường?

- A. Các hình thức bắt nạt học đường.
- B. Tác động tiêu cực của bắt nạt học đường đối với cá nhân học sinh, lớp học, nhà trường.
- C. Những biện pháp cần thực hiện để phòng chống bắt nạt học đường.
- D. Nguyên nhân của việc học sinh xuất hiện ngày càng nhiều thói hư, tật xấu.

Câu 5: Hình thức phù hợp để tổ chức hoạt động nhận diện các hình thức bắt nạt học đường là:

- A. Tổ chức tọa đàm.
- B. Đóng vai giải quyết tình huống.
- C. Làm tờ rơi, áp phích.
- D. Truyền thông đa phương tiện.

Câu 6: Hình thức phù hợp để tổ chức hoạt động rèn luyện kỹ năng ứng phó với bắt nạt học đường là:

- A. Tổ chức tọa đàm.
- B. Đóng vai giải quyết tình huống.
- C. Làm tờ rơi, áp phích.
- D. Truyền thông đa phương tiện.

Câu 7: Hình thức phù hợp để tổ chức hoạt động tuyên truyền về các biện pháp phòng chống bắt nạt học đường là:

- A. Truyền thông đa phương tiện.
- B. Tổ chức tọa đàm.
- C. Đóng vai giải quyết tình huống.
- D. Vẽ tranh về bắt nạt học đường.

Câu 8: Đâu **không** phải là một hoạt động lao động công ích ở trường học?

- a. Tổng vệ sinh lớp học.
- b. Trồng cây xanh trong khuôn viên nhà trường.
- c. Vệ sinh đường làng.
- d. Chăm sóc hoa ở vườn trường.

Câu 9: Nội dung nào **không** phải là một trong những mục tiêu của các hoạt động lao động công ích ở trường học?

- A. Giáo dục tinh thần trách nhiệm của người học sinh đối với công việc chung.
- B. Bồi dưỡng tình yêu lao động.
- C. Phát triển kỹ năng hợp tác.
- D. Giảm thời gian học bài và làm bài tập về nhà.

Câu 10: Đâu **không** phải là một trong những hoạt động khi thực hiện Kế hoạch chăm sóc cây xanh ở vườn trường?

- A. Quét dọn, cắt tỉa cành lá, bắt sâu.
- B. Nhổ cỏ, bón phân, tưới nước.

- C. Xem đoạn phim ngắn về quá trình chăm sóc cây xanh ở vườn trường.
- D. Làm hàng rào bảo vệ vườn trường.

Câu 11: Đâu **không** phải là một trong những sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường?

- A. Đoạn phim ngắn giới thiệu về truyền thống nhà trường.
- B. Sổ tay giới thiệu về truyền thống nhà trường.
- C. Tạo kho dữ liệu ảnh về các hoạt động của nhà trường.
- D. Tranh vẽ về các danh lam, thắng cảnh tại địa phương.

Câu 12: Địa điểm trưng bày **không** phù hợp khi thực hiện giới thiệu sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phát động?

- a. Phòng truyền thống.
- b. Hành lang.
- c. Bếp ăn của nhà trường.
- d. Trang mạng xã hội của nhà trường.

3. VẬN DỤNG (7 CÂU)

Câu 1: Đâu **không** phải là một trong các hoạt động góp phần xây dựng văn hóa nhà trường?

- A. Tọa đàm về chủ đề “Tôn trọng sự khác biệt của thầy cô và bạn bè”.
- B. Các hoạt động lao động công ích.
- C. Hoạt động phòng chống bạo lực học đường.
- D. Các hoạt động kỉ niệm các ngày lễ lớn của đất nước do địa phương tổ chức.

Câu 2: Thực hành thể hiện tôn trọng sự khác biệt trong tình huống sau:

Tình huống: “*Thầy M dạy Ngữ văn ở lớp của K rất hay làm các bài thơ ngắn và đọc cho cả lớp nghe vào đầu tiết học. K thường tỏ ra khó chịu và quay sang nói chuyện riêng với bạn mỗi khi thầy đọc thơ*”.

- A. Trong giờ học Ngữ văn chỉ nên tập trung vào nội dung của bài học, thầy K không nên đọc thơ do thầy tự làm. K có thể làm việc riêng của mình.
- B. Việc thầy M đọc các bài thơ ngắn cho cả lớp nghe vào đầu tiết học với mục đích để tạo không khí hứng thú cho cả lớp trước khi bắt đầu bài học. K cần giữ trật tự và lắng nghe thầy M.
- C. Bài thơ của thầy M không liên quan đến nội dung bài học nên K có thể không lắng nghe nhưng vẫn cần giữ trật tự trong lớp học.
- D. K nên phản ánh và báo cáo sự việc thầy M dạy Ngữ văn rất hay làm các bài thơ ngắn và đọc cho cả lớp nghe vào đầu tiết học với giáo viên chủ nhiệm.

Câu 3: Thực hành thể hiện tôn trọng sự khác biệt trong tình huống sau:

Tình huống: “*Bạn G thường nói lắp mỗi khi mất bình tĩnh. Những lúc như vậy, một số bạn trong lớp lại cười G*”.

- A. Việc G nói lắp mỗi khi mất bình tĩnh có thể sửa được. Động viên và hướng dẫn G một số cách để khắc phục việc nói lắp mỗi khi mất bình tĩnh như: tập đọc hàng ngày, tập nói trước gương, thư giãn tinh thần,...
- B. Không nên động viên và góp ý cho G cách khắc phục việc nói lắp mỗi khi mất bình tĩnh vì sợ bạn sẽ xấu hổ, bực tức hoặc không chơi với mình nữa.
- C. Việc G nói lắp mỗi khi mất bình tĩnh là một hình ảnh không đẹp. Không nên để G thuyết trình trước lớp.
- D. Cố gắng lắng nghe và tập trung để hiểu nội dung G muốn truyền đạt mỗi khi bạn nói lắp.

Câu 4: Thực hành thể hiện tôn trọng sự khác biệt trong tình huống sau:

Tình huống: “*Bạn A có sở thích tìm hiểu về thiên văn học ở lớp nên A thường say sưa nói về dải Ngân hà và các chòm sao. Một số bạn trong lớp hay trêu chọc A là “người đến từ hành tinh khác”.*

- A. Sở thích tìm hiểu về thiên văn học của A không phù hợp với học sinh và làm mất nhiều thời gian học tập. A nên bỏ sở thích này và tập trung vào việc học.
- B. A thích tìm hiểu về thiên văn học nên A sẽ có thời gian và cơ hội tìm hiểu về sự phát triển của khoa học và công nghệ, cải thiện khả năng giải quyết vấn đề và phát triển sáng tạo của bản thân. Nên ủng hộ sở thích của A.
- C. Không ủng hộ hay chê bai sở thích A vì không quan tâm đến A.
- D. Không chê bai sở thích A nhưng không muốn lắng nghe, né tránh mỗi khi bạn nói chuyện về thiên văn học.

Câu 5: Thể hiện cách ứng xử tôn trọng sự khác biệt và sống hài hòa trong tình huống sau:

Tình huống: “*Cô L đến lớp với tâm trạng mệt mỏi, giờ giảng của cô không được sôi nổi như mọi khi”.*

- A. Đánh giá, chỉ trích cô L vì giờ dạy không tập trung và tâm huyết.
- B. Tỏ thái độ khó chịu và quay sang nói chuyện riêng với bạn đến hết giờ.
- C. Quan tâm đến cô L sau khi giờ học kết thúc và sẵn sàng lắng nghe, giúp đỡ cô L khi cần thiết.
- D. Giữ trật tự trong giờ học của cô L. Tuy nhiên, không lắng nghe bài giảng của cô do bài giảng không thú vị như mọi khi.

Câu 6: Thể hiện cách ứng xử tôn trọng sự khác biệt và sống hài hòa trong tình huống sau:

Tình huống: “*N là một học sinh giỏi, luôn tích cực trong học tập nhưng lại ít tham gia các hoạt động phong trào. Trong lớp, N cũng ít nói chuyện với các bạn”.*

- A. Đánh giá, chỉ trích N vì nếu có học giỏi những không tham gia các hoạt động phong trào thì cũng không được cả lớp đánh giá cao.
- B. Động viên, hỗ trợ và nói chuyện với N về những thuận lợi khi tham gia các hoạt động phong trào.
- C. N học giỏi và tích cực trong học tập là đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của một người học sinh. N chỉ nên học tập, không cần tham gia các hoạt động phong trào.
- D. Không quan tâm đến chuyện của N vì không thân thiết với N.

Câu 7: Quan sát hình ảnh dưới đây và cho biết:

Nội dung nào **không** phù hợp để thể hiện trong sản phẩm sổ tay góp phần xây dựng truyền thống nhà trường?

- A. Tranh, ảnh về các hoạt động của trường, của lớp.
- B. Những thành tích của cá nhân, của lớp.
- C. Những bài viết về truyền thống của nhà trường, của lớp.
- D. d. Vẽ đẹp của các di tích, danh lam thắng cảnh xung quanh khu vực trường học.

4. VẬN DỤNG CAO (2 CÂU)

Câu 1. Câu ca dao, tục ngữ nói về cách sống hài hòa với bạn bè là:

- A. Đất tốt trồng cây rườm rà/Những người thanh lịch nói ra dịu dàng.

- B. Có kiềng có lành, có dành có lúa.
- C. Quen nhau từ thuở hàn vi/Bây giờ sang trọng sá chi thân hèn.
- D. Gieo nhân nào gặp quả ấy.

Câu 2: Điều **không** phải là mục tiêu của Chương trình hành động, phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên là:

- A. Triển khai nội dung giáo dục phòng, chống bạo lực học đường là các hoạt động giáo dục chính và quan trọng nhất trong trường học.
- B. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng, chống bạo lực học đường cho cán bộ, giáo viên và học sinh.
- C. Thực hiện các biện pháp can thiệp, hỗ trợ kịp thời khi có học sinh bị bạo lực học đường.
- D. Xây dựng và triển khai thực hiện bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học.